

Bản án số: 50/2018/HS-ST

Ngày: 10/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Mỹ.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đức Dũng

Bà Thái Thị Thủy Tiên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Thái Thị Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Ngô Đình T (tên gọi khác: Hí), sinh năm 1994 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp C, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Ngô Văn H và bà Phạm Thị H.

Vợ Phú Thị Lữ N và 01 con sinh năm 2013.

Tiền án: Ngày 21/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Bản án số: 14/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 16/01/2017.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2018 cho đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Cẩm Mỹ (bị cáo có mặt).

2. Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác: không), sinh năm 1993 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Ngọc T và bà Đoàn T.

Bản thân chưa vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 07/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Bản án số: 65/2017/HSST. Bị cáo kháng cáo, đến ngày 11/6/2018 bị cáo rút đơn kháng cáo nên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đình chỉ việc xét xử phúc thẩm theo Quyết định số: 115/HSPT-QĐ.

Ngày 23/12/2016, bị Công an xã X, huyện Cẩm Mỹ xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đã nộp phạt vào ngày 03/01/2017

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án này. Ngày 10/7/2018, bị cáo đến chấp hành Bản án số 65/2017/HSST tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Cẩm Mỹ cho đến nay (bị cáo có mặt).

- *Bị hại:*

1. Anh Lê Hoàng Ph, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Tổ 14, ấp Tân Hòa, xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2. Anh Hoàng Văn B, sinh năm: 1983

3. Chị Hoàng Thị Nh, sinh năm: 1985

Cùng trú: ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Chị Nh ủy quyền cho anh B. Văn bản ủy quyền ngày 20/8/2018.

(Anh B vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần L, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Số A đường T, phường K, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Bà Đoàn T, sinh năm: 1960

Địa chỉ: ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

3. Bà Phạm Thị H, sinh năm: 1955

Địa chỉ: ấp 3, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. NLC1, sinh năm 1967

2. NKC2, sinh năm 1996

3. NLC3, sinh năm 1999

Cùng trú: Tổ A, ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

4. NLC4, sinh năm 1986

5. NLC5, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

(Các NLC đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Đình T và Nguyễn Ngọc H là bạn bè của nhau và là những đối tượng không có nghề nghiệp cùng nghiện ma túy.

Khoảng 10 giờ ngày 13/4/2018, H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số 60R2-2247 và khi chạy ngang qua nhà NLC5, cả hai thấy 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen vàng, biển số 60B6-295.63 của chị Hoàng Thị Nh đang dựng trước sân nhà NLC5, không có người trông coi nên H rủ Tùng trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. H dừng xe trên đường cạnh giới, còn T đi đến chỗ xe mô tô của chị Nh (xe đang cấm sẵn chìa khóa) rồi dắt ra đường bê tông, nổ máy chạy về hướng Ngã ba Suối Cát. Khi chạy đến Ngã ba Suối Cát, T dừng xe lại, mở cốp xe lấy 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên chị Nh cho vào túi quần, rồi T đổi xe cho H để H điều khiển xe mô tô vừa chiếm đoạt được đến Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người đàn ông tên Long (không rõ nhân thân, lai lịch) được 4.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài.

Ngoài ra, T còn thực hiện thêm 01 vụ trộm cắp tài sản, như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/5/2018, T đi bộ qua nhà NLC3, T thấy nhà khóa cửa, trước sân dựng 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, màu đen-bạc, biển số: 59S1-521.40 (xe của anh Lê Hoàng Ph gửi nhờ), không có người trông coi nên T đi vào trong sân dùng đoạn sắt mang theo trên người, bẻ khóa xe rồi nổ máy bỏ chạy. Khi chạy được khoảng 50 mét thì T bị NLC3 phát hiện và cùng với người dân bắt giữ quả tang.

Sau khi bắt giữ T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của T, thu giữ: 01 ví bằng vải, hình chữ nhật, bên trong có Giấy phép lái xe mang tên Hoàng Thị Nh; 12 tờ tiền nước ngoài các loại; 05 бага trước, 05 gương chiếu hậu và 01 ốp biển số của xe mô tô; 02 súng tự chế; 01 cái mũ kết màu trắng (bút lục số 33-34).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐG ngày 30/05/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ xác định: xe

mô tô hiệu Honda Wave anpha, màu đen-bạc, biển số 59S1-521.40 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá là 8.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 38/KL-HĐĐG ngày 19/7/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ xác định: xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen vàng, biển số: 60B6-295.63, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá là 13.500.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số: 49/CT-VKSCM ngày 04/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Ngô Đình T và Nguyễn Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Đình T và Nguyễn Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo T từ 01(một) năm 06 tháng đến 02 (hai) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo H từ 10 (mười) đến 14 (mười bốn) tháng tù.

Xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda wave Anpha, màu đen-bạc, biển số 59S1-521.40, đã trả lại cho anh Lê Hoàng Ph;

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen vàng, biển số 60B6-295.63 của chị Nhung, không thu hồi được;

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Thị Nh, đã trả lại cho chị Nh;

- 05 бага xe mô tô; 05 gương chiếu hậu xe mô tô; 01 ví bằng vải bên trong có 12 tờ tiền nước ngoài các loại; 01 cái mũ kết màu trắng, thu giữ tại nhà T, không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho bà Phạm Thị H, là mẹ của T;

- 01 dụng cụ gắn đoạn bằng kim loại, hình chữ L, đoạn dài 10cm, đoạn ngắn 05cm; 03 đầu đoạn tự chế, bằng kim loại, phần đầu hình lục giác, đuôi dẹt, dài 05cm. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, đề nghị tịch thu để tiêu hủy.

- 02 cây súng còn tự chế, thu giữ tại nhà T. Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã tiến hành tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Lê Hoàng Ph đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì.
- Gia đình các bị cáo T, H đã bồi thường số tiền 13.500.000 đồng là giá trị xe mô tô bị chiếm đoạt theo yêu cầu của chị Nh.

- Ý kiến bị hại:

Tóm tắt lời khai của anh Hoàng Văn B có trong hồ sơ như sau (bút lục 131-133): Anh và chị Hoàng Thị Nh là vợ chồng. Sáng ngày 13/4/2018, chị Nh điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60B6-295.63 và gửi tại nhà NLC5 để đi chặt mía. Khoảng 10 giờ cùng ngày, anh được chị Yêm gọi điện thoại cho biết chị nhìn thấy 01 thanh niên đã điều khiển xe của anh chạy vào hướng rừng tre. Anh liền gọi điện thoại hỏi chị Nh thì biết đã bị kẻ gian lấy trộm. Anh đi trình báo cơ quan công an và sau này thì biết được do Ngô Đình T và Nguyễn Ngọc H đã lấy trộm. Ngày 10/8/2018, gia đình của T, H đến nhà anh xin lỗi và bồi thường trị giá chiếc xe là 13.500.000 đồng. Vợ chồng anh đã làm đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho T, H và không yêu cầu gì thêm.

Tóm tắt lời khai của anh Lê Hoàng Ph có trong hồ sơ như sau (bút lục 127-129): Ngày 26/5/2018, anh điều khiển xe mô tô hiệu Hoda Wave Anpha, biển số 59S1-521.40 đến xây nhà cho NLC3. Khoảng 16 giờ cùng ngày, anh nghe tiếng hô “cướp, cướp”, anh liền chạy bộ xem thì thấy NLC3 và con trai đang vây bắt 01 thanh niên khoảng 20 tuổi, dáng người cao vừa và mặt quần shot. Anh đến gần thì biết người thanh niên này đã lấy trộm xe của anh. Xe mô tô này anh mua lại của bà Trần Thị L vào khoảng năm 2016 với giá 10 triệu đồng nhưng chưa sang tên. Anh đã nhận lại xe mô tô và không yêu cầu bồi thường gì và xử lý người trộm xe theo quy định.

Ý kiến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Tóm tắt lời khai của bà Trần Thị L có trong hồ sơ, như sau (bút lục số 154): Khoảng tháng 6/2012, bà đã mua xe mô tô hiệu Hoda Wave Anpha, biển số 59S1-521.40 tại Salon ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (không nhớ rõ địa chỉ) với giá 18 triệu đồng. Đến năm 2016, bà đã bán lại cho anh Lê Hoàng Ph với giá 10 triệu đồng nhưng không làm hợp đồng mua bán, bà không có ý kiến gì về việc anh Ph bị lấy trộm xe.

2. Tóm tắt lời khai của bà Đoàn Thị T có trong hồ sơ, như sau (bút lục số 155): Bà là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Ngọc H. Vào năm 2017, bà đã mua xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60R2-2247 tại cửa hàng xe máy ở huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (không nhớ rõ địa chỉ) với giá 13 triệu đồng để sử dụng làm phương tiện đi lại. Sáng ngày 13/4/2018, bà cho H mượn xe để đi uống methadone ở thị xã Long Khánh, bà không biết H sử dụng xe này để đi trộm cắp tài sản và H đã trả lại xe cho bà vào ngày 13/4/2017. Khi biết H lấy trộm xe của chị Nh, bà đã đến gia đình chị nhưng để nhận lỗi và bồi thường số

tiền 6.500.000 đồng. Số tiền này bà bồi thường thay cho H và không đề nghị H phải trả lại.

3. Tóm tắt lời khai của bà Phạm Thị H, như sau: Bà là mẹ ruột của bị cáo T. Khi cơ quan công an vào khám xét nhà của bà đã thu giữ số vật chứng như Cáo trạng nêu là đúng. Số tài sản này là của T đã cất giấu trong nhà khi nào, bà không rõ. Khi biết T lấy trộm xe của chị Nh, bà đã đến gia đình chị Nh để nhận lỗi và bồi thường số tiền 7.000.000 đồng. Số tiền này bà bồi thường thay cho T và không đề nghị T phải trả lại.

- Ý kiến người làm chứng:

Hội đồng xét xử cho công bố lời khai của các NLC tại bút lục số 141, 142, 144, 145, 148, 150.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên các tòa bị cáo khai, do cần tiền để tiêu xài nên nhìn thấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen vàng, biển số 60B6-295.63 của chị Nh dựng trước sân nhà NLC5, không có người trông coi, H đề xuất T trộm cắp thì T đồng ý. H dừng xe trên đường cạnh giới, còn T đi đến chỗ xe mô tô của chị Nh, dắt ra đường nổ máy chạy về hướng Ngã ba Suối Cát. Sau đó, T đổi xe cho H để H điều khiển xe mô tô vừa chiếm đoạt được đến Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người đàn ông tên Long được 4.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài. Tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 13.500.000 đồng.

Ngoài ra, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/5/2018, khi T đi ngang nhà NLC3, Túng thấy trước sân dựng 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, màu đen-bạc, biển số 59S1-521.40 (xe này do anh Ph là người quản lý hợp pháp), không có người trông coi nên T đi vào dùng đoạn sắt mang theo trên người, bẻ khóa xe rồi nổ máy bỏ chạy. Khi chạy được khoảng 50 mét thì T bị NLC3 cùng với người dân bắt giữ quả tang. Tài sản bị chiếm đoạt có giá là 8.000.000 đồng.

Lời khai của T và H, là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Ngô Đình T, Nguyễn Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Bản

Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và có căn cứ.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội ở địa phương. Các bị cáo là công dân đã trưởng thành, nhận thức pháp luật đầy đủ nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, chỉ vì muốn thỏa mãn mục đích bản thân mà các bị cáo đã hành động phạm tội.

Vai trò từng bị cáo trong vụ chiếm đoạt tài sản của chị Nhung: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, có sự phân công vai trò cụ thể nhưng ở mức độ hạn chế. Bị cáo H là người đề xuất và cảnh giới, bị cáo T là người thực hiện hành vi phạm tội và tìm người để bán xe mô tô nên trách nhiệm hình sự trong vụ chiếm đoạt này của từng bị cáo là ngang nhau.

Ngoài ra bị cáo T còn thực hiện hành vi chiếm đoạt xe của anh Ph nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội này. Bản thân bị cáo đã bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Khi chấp hành hình phạt tù, bị cáo được lao động, học tập nhưng không rút ra bài học kinh nghiệm mà tu dưỡng, rèn luyện bản thân để sống có ích đối với bản thân, gia đình và xã hội. Bị cáo H là người có nhân thân không tốt, từng bị xét xử và xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, mức hình phạt áp dụng đối với từng bị cáo cần nhắc cho tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra; cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và đạt được mục đích phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Ngày 07/11/2017, bị cáo H bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo kháng cáo, đến ngày 11/6/2018 bị cáo rút đơn kháng cáo nên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đình chỉ việc xét xử phúc thẩm theo Quyết định số: 115/HSPT-QĐ. Do Hà thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 13/4/2018, là trước ngày đình chỉ việc xét xử phúc thẩm nên lần phạm tội này không xem là tái phạm.

Bị cáo T: Ngày 21/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích đến ngày 13/4/2018 lại thực hiện hành vi phạm tội mới nên xem là tái phạm và phạm tội hai lần được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử đã xem xét cho các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại thay cho các bị cáo, người bị hại anh B, chị Nh có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại

điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Lê Hoàng Ph đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự nên không xét (bút lục số 130).

- Anh Hoàng Văn B và chị Hoàng Thị Nh yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị xe mô tô bị chiếm đoạt là 13.500.000 đồng. Gia đình các bị cáo đã bồi thường xong và anh B, chị Nh không yêu cầu gì thêm nên không xét (bút lục số 133, 135, 136, 137).

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda wave anpha, màu đen-bạc, biển số 59S1-521.40, đã trả lại cho anh Lê Hoàng Ph;

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Thị Nh, đã trả lại cho chị Nh;

- 05 бага xe mô tô; 05 gương chiếu hậu xe mô tô; 01 ví bằng vải bên trong có 12 tờ tiền nước ngoài các loại; 01 cái mũ kết màu trắng, thu giữ tại nhà Tùng, không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho bà H, là mẹ của T;

- 01 dụng cụ gắn đoạn bằng kim loại, hình chữ L, đoạn dài 10cm, đoạn ngắn 05cm; 03 đầu đoạn tự chế, bằng kim loại, phần đầu hình lục giác, đuôi dẹt, dài 05cm. Đây là những vật thu giữ tại nhà bị cáo T, T không nhận lại và không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

- 02 cây súng cò tự chế, thu giữ tại nhà T. Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã tiến hành tiêu hủy là có căn cứ .

[7] Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số 60R2-2247, là xe của bà Đoàn Thị T, khi cho H mượn xe, bà T không biết H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời sau khi mượn xe thì H đã trả lại cho bà T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ không thu giữ, xử lý xe mô tô trên là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo, mỗi người phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát đã tiến hành các thủ tục tố tụng và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; đảm bảo quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ai có khiếu nại, tố cáo về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[10] Về quan điểm truy tố, tội danh và điều luật áp dụng và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Đình T và Nguyễn Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, 47, 50, 53, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 136, 260, 268, 269, 326, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Ngô Đình T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 26/5/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50, 56, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Ngọc H 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù về “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 65/2017/HSST, ngày 07/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến chấp hành Bản án số 65/2017/HSST tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Cẩm Mỹ là ngày 10/7/2018.

Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 dụng cụ gắn đoạn bằng kim loại, hình chữ L, đoạn dài 10cm, đoạn ngắn 05cm; 03 đầu đoạn tự chế, bằng kim loại, phần đầu hình lục giác, đuôi dẹt, dài 05cm. Vật chứng này do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/9/2018.

Án phí: Các bị cáo, mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TANDT.Đồng Nai (1);
- VKSNDT.Đồng Nai (1);
- VKSNDH.Cẩm Mỹ (1);
- Chi cục THADS H.Cẩm Mỹ (1);
- Bị cáo (2);
- Bị hại (3);
- Người có QLNVLQ (4);
- Cơ quan Điều tra CAHCM (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- UBND xã X,
huyện (2);
- HS Thi hành án hình sự (2);
- Lưu hồ sơ, Tòa án (2).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Mỹ